

VAI TRÒ CỦA Ý THỨC QUỐC GIA - DÂN TỘC Ở VÙNG BIÊN GIỚI VIỆT NAM - TRUNG QUỐC HIỆN NAY¹

TS. Nguyễn Thị Thanh Bình

TS. Hoàng Thị Lê Thảo

Viện Dân tộc học

Email: nguyenttbinh@yahoo.com

Tóm tắt: Ý thức quốc gia - dân tộc được xây dựng, củng cố, bồi đắp và nâng cao sự hiểu biết diễn ra trong nhận thức của người dân các tầng lớp và nhóm xã hội về chủ quyền và lợi ích quốc gia. Trên cơ sở phân tích kết quả nghiên cứu ý thức quốc gia - dân tộc của một số tộc người ở khu vực biên giới Việt Nam - Trung Quốc thuộc tỉnh Hà Giang năm 2021 và 2022, bài viết khái quát vai trò của ý thức quốc gia - dân tộc Việt Nam đối với các vấn đề: bảo vệ đường biên giới, quốc phòng, an ninh ở vùng biên, đại đoàn kết dân tộc, và vấn đề quan hệ láng giềng hữu nghị, thực hiện nghĩa vụ quốc tế chân chính. Trên cơ sở đó, bài viết làm rõ một số vấn đề đặt ra trong quá trình kiến tạo và nâng cao ý thức quốc gia - dân tộc Việt Nam của các tộc người tại khu vực biên giới trong bối cảnh hiện nay.

Từ khóa: Ý thức quốc gia, biên giới, Hà Giang, Hmông, Tày, Nùng, Lô Lô.

Abstract: Consciousness of nation - state is built, consolidated, fostered, and enhanced in the awareness of all classes and social groups about the sovereignty and interests of the nation. Based on analysing the results of research on the consciousness of nation - state of some ethnic groups in the Vietnam - China border area in Ha Giang province in 2021 and 2022, the article generalises the roles of consciousness of nation - state in the following issues: border protection, national defence, border security, national unity, friendly neighbourliness, and the performance of international obligations. On that basis, the article highlights some problems posed in the process of creating and raising Vietnamese ethnic groups' national consciousness in the border areas in the current context.

Keywords: Consciousness of nation - state, border, Ha Giang, Hmong, Tay, Nung, Lo Lo.

Ngày nhận bài: 29/8/2022; ngày gửi phản biện: 21/10/2022; ngày duyệt đăng: 19/11/2022.

¹ Bài viết là kết quả nghiên cứu của đề tài cấp Bộ “Ý thức quốc gia - dân tộc của một số tộc người ở vùng biên giới Việt Nam - Trung Quốc tại tỉnh Hà Giang”, do Viện Dân tộc học chủ trì, TS. Nguyễn Thị Thanh Bình làm chủ nhiệm năm 2021 - 2022.

Mở đầu

Nội hàm của khái niệm ý thức quốc gia - dân tộc bao gồm nhiều lĩnh vực với các mức độ khác biệt nhau, trong đó nhận thức được coi là vấn đề cốt lõi của ý thức nói chung, ý thức quốc gia - dân tộc và ý thức tộc người nói riêng. Vì thế, nếu chiếu theo trình độ của quá trình nhận thức ở khía cạnh chiều sâu lẫn chiều rộng thì các vấn đề như cảm nhận, nhận thấy, hiểu biết, thấu hiểu, phân biệt rạch ròi, quan điểm, lập trường tư tưởng... là những nội dung cơ bản thể hiện các cấp độ khác nhau của ý thức và ý thức quốc gia - dân tộc. Riêng các lĩnh vực mang tính then chốt trong nội hàm đối với ý thức quốc gia - dân tộc Việt Nam bao gồm: lịch sử quốc gia - dân tộc, quá trình xây dựng và đấu tranh bảo vệ đất nước, lòng yêu nước với bản tính dũng cảm và kiên cường của con người Việt Nam; các vấn đề về kinh tế - xã hội, hồn cốt văn hóa và tôn giáo tín ngưỡng quốc gia; các vấn đề về lãnh thổ quốc gia bao gồm những vùng miền, biển đảo cùng các điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên; các vấn đề về lợi ích quốc gia - dân tộc, chủ quyền lãnh thổ, biên giới cứng và biên giới mềm trên đất liền, trên biển, hải đảo, trên không, thềm lục địa; các vấn đề về quốc phòng, an ninh đất nước và an ninh ở vùng biên giới; vấn đề dân cư, dân tộc, đại đoàn kết dân tộc trong một quốc gia,... Tuy nhiên, trong bài viết này, trên cơ sở kết quả nghiên cứu ý thức quốc gia - dân tộc của một số tộc người ở khu vực biên giới Việt Nam - Trung Quốc thuộc tỉnh Hà Giang hiện nay, chúng tôi giới hạn phân tích vai trò của ý thức quốc gia - dân tộc Việt Nam trong một vài lĩnh vực cụ thể, gồm: vấn đề bảo vệ đường biên giới, quốc phòng, an ninh vùng biên; vấn đề đại đoàn kết dân tộc và vấn đề quan hệ láng giềng, hữu nghị. Từ đó làm rõ một số vấn đề đặt ra trong quá trình kiến tạo và nâng cao ý thức quốc gia - dân tộc cho các tộc người vùng biên trong bối cảnh quốc tế ngày càng có những diễn biến phức tạp.

Nghiên cứu thực địa được thực hiện vào tháng 11/2021 và tháng 1/2022 đối với 4 tộc người tại 4 xã thuộc 3 huyện của tỉnh Hà Giang. Đó là người Hmông ở xã Lao Chải (huyện Vị Xuyên) và xã Phú Lũng (huyện Yên Minh); người Tày và người Nùng ở xã Thanh Thủy (huyện Vị Xuyên); người Lô Lô ở xã Lũng Cú (huyện Đồng Văn). Nghiên cứu tập trung tìm hiểu ý thức về biên giới và chủ quyền lãnh thổ; trách nhiệm công dân trong xây dựng cộng đồng quốc gia Việt Nam; việc tiếp nhận và thực hành các biểu tượng, thiết chế văn hóa quốc gia của các tộc người Tày, Nùng, Hmông và Lô Lô vùng biên giới tỉnh Hà Giang, thông qua phương pháp điền dã dân tộc học bao gồm: quan sát tham gia, phỏng vấn sâu, thảo luận nhóm và điều tra 339 phiếu hỏi đối với 4 dân tộc ở 4 xã được nghiên cứu. Kết quả nghiên cứu cho thấy, so với trước những năm 1970, từ sau cuộc kháng chiến bảo vệ biên giới phía Bắc diễn ra trong 10 năm (1979 - 1989), đồng bào các dân tộc nơi đây đã từng bước nâng cao nhận thức, kiến thức về đường biên giới, cột mốc quốc giới, lãnh thổ quốc gia và các giá trị mang tính biểu tượng của quốc gia. Sự chuyển biến nhận thức về biên giới của đồng bào không chỉ do tác động của cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc, mà còn nhờ việc thực thi có hiệu quả các chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước, sự tuyên truyền và vận động của các cơ quan chức năng cũng như quá trình hoạt động thực tiễn của người dân.

Ngoài ra, những tác động của Trung Quốc từ bên kia biên giới cũng góp phần củng cố nhận thức về biên giới, nâng cao ý thức của đồng bào các tộc người ở vùng biên trong việc tăng cường bảo vệ đường biên giới, cột mốc quốc gia Việt Nam. Nhận thức đúng đắn đó đã định hướng thể ứng xử của đồng bào đối với các thành tố, các yếu tố thể hiện ý thức quốc gia - dân tộc Việt Nam. Đó là tham gia gìn giữ, bảo vệ cột mốc, đường biên; tham gia các sinh hoạt chính trị, văn hóa ở cấp cơ sở; thực hiện các nghĩa vụ công dân; luôn gắn bó cuộc sống, tình cảm của mình với quê hương; và đặc biệt một bộ phận lao động tuy phải sang Trung Quốc làm thuê để kiếm thêm thu nhập trang trải cuộc sống gia đình nhưng sâu thẳm trong tâm tư, tình cảm, họ luôn nghĩ và hướng về quê hương - Tổ quốc Việt Nam. Do điều kiện tự nhiên, kinh tế, cơ sở hạ tầng, việc tổ chức giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực vùng biên giới còn nhiều khó khăn, một bộ phận lớp người trung niên trở lên, đặc biệt ở phụ nữ người Hmông và Lô Lô vẫn bị mù chữ, không biết tiếng phổ thông, đã ảnh hưởng ở các mức độ khác nhau đến nhận thức, tiếp nhận các biểu tượng của quốc gia - dân tộc (Nguyễn Thị Thanh Bình, 2022; Nguyễn Thị Thanh Bình, Lý Hành Sơn, 2022; Vương Xuân Tình 2022a; 2022b; Hoàng Thị Lê Thảo, Bùi Xuân Đính, 2022).

Trên cơ sở phân tích kết quả nghiên cứu về ý thức quốc gia - dân tộc của một số tộc người ở biên giới tỉnh Hà Giang, bài viết tập trung khái quát hóa vai trò của ý thức quốc gia - dân tộc với các vấn đề: bảo vệ đường biên giới; quốc phòng, an ninh ở vùng biên; đại đoàn kết dân tộc và quan hệ láng giềng hữu nghị, thực hiện nghĩa vụ quốc tế chân chính.

1. Ý thức quốc gia - dân tộc với vấn đề bảo vệ đường biên giới

Đường biên giới quốc gia Việt Nam hiện nay, trong đó có đường biên giới Việt Nam - Trung Quốc là kết quả của công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước trong suốt quá trình lịch sử dân tộc. Từ trước đến nay, ngay cả khi đường biên giới giữa hai quốc gia chưa được xác lập chính thức hay khi đã có sự hoàn chỉnh về chủ quyền lãnh thổ quốc gia, trong công cuộc gìn giữ, bảo vệ đường biên giới, ngoài vai trò của các lực lượng chức năng, yếu tố “biên giới lòng dân” đóng vai trò then chốt. Vì vậy, để quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, ông cha ta luôn coi “mỗi người dân ở biên giới, hải đảo là một người lính biên thùy”. Nhận thức rõ điều đó và quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 28/9/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia, những năm qua, Đảng và Nhà nước, Bộ đội Biên phòng luôn coi trọng xây dựng “thế trận lòng dân”, phát huy vai trò của nhân dân, đẩy mạnh thực hiện phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới”, góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội, chủ quyền biên giới đất liền và trên biển. Trong bối cảnh các quốc gia trong khu vực chuyển từ biên giới ngăn cách sang biên giới hợp tác theo luật pháp quốc tế; tranh chấp lãnh thổ, chủ quyền trên Biển Đông còn diễn biến phức tạp, các thế lực thù địch, phản động đẩy mạnh chống nước ta về nhiều mặt; đời sống kinh tế - xã hội của nhiều địa phương biên giới còn khó khăn..., việc xây

dựng “thể trận lòng dân” ở vùng biên lại càng trở thành một yêu cầu, nhiệm vụ cấp bách (Khuất Văn Tuấn, 2022).

Kết quả nghiên cứu cho thấy, ý thức quốc gia - dân tộc của các tộc người ở nước ta, trong đó có các tộc người ở khu vực biên giới Việt Nam - Trung Quốc luôn có vai trò quan trọng trong việc bảo vệ đường biên mốc giới và toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ quốc gia. Vấn đề này được thể hiện rất rõ thông qua ý thức trách nhiệm của cán bộ và người dân địa phương đối với việc thực hiện các quy định về biên giới quốc gia; tích cực tham gia tuần tra biên giới, bảo vệ an ninh trật tự vùng biên. Chính quyền các xã được nghiên cứu luôn làm tốt công tác giáo dục quốc phòng, thường xuyên bổ sung nhiệm vụ, tổ chức luyện tập các cơ chế phối hợp, phương án tác chiến nhằm nâng cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu; đảm bảo chỉ tiêu được giao về công tác tuyển quân, phát triển dân quân, dự bị động viên theo phương châm vững mạnh, rộng khắp; xây dựng địa phương thành khu vực phòng thủ vững chắc. Người dân các tộc người Hmông, Tày, Nùng, Lô Lô tại các điểm nghiên cứu ở bốn xã biên giới được nghiên cứu luôn cảm thấy tự hào khi tham gia bảo vệ, giám sát cột mốc được giao; đặc biệt, các hộ gia đình có nương gần cột mốc biên giới đều sẵn lòng ký kết cam kết bảo vệ đường biên. Họ thực sự trở thành những người trực tiếp bảo vệ biên giới và cột mốc quốc gia. Một số hộ dân ở xã Thanh Thủy (huyện Vị Xuyên) còn tình nguyện hiến đất để các cơ quan chức năng thực hiện mở đường tuần tra biên giới. Khi được huy động, các chiến sĩ dân quân tự vệ, đoàn viên thanh niên các xã đều tích cực tham gia đi tuần tra kết hợp phát quang dọc đường biên. Hàng năm, mỗi xã huy động được hàng trăm lượt người dân tham gia cùng các lực lượng chức năng phát quang đường ra các cột mốc, tu sửa đường tuần tra biên giới. Những khi phía Trung Quốc có hành vi vi phạm quy chế đường biên ký kết giữa hai nước, nhân dân địa phương luôn tích cực tham gia đấu tranh bảo vệ đường biên, chủ quyền quốc gia.

Kết quả khảo sát đã chỉ ra rằng, người dân các tộc người trong độ tuổi nhập ngũ và đảm bảo sức khỏe đều có ý thức thực hiện đầy đủ nghĩa vụ quân sự. Những người ở lại địa phương hầu hết đều gia nhập lực lượng dân quân tự vệ hoặc an ninh của xã và thôn/bản. Những người dân đã hết tuổi tham gia nghĩa vụ quân sự nhưng còn sức khỏe thì tự nguyện gia nhập đội ngũ quân dự bị, nhằm tăng cường sức mạnh cho lực lượng quốc phòng và an ninh ở địa phương vùng biên giới. Người dân thuộc các tầng lớp, những người thuộc diện quân dự bị, người đang tham gia dân quân tự vệ và lực lượng an ninh địa phương... đều có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo để tích lũy của cải vật chất và nâng cao đời sống gia đình, cộng đồng thôn/bản nhằm đảm bảo hậu phương vững chắc cho quốc phòng và an ninh khu vực biên giới. Hầu hết người dân địa phương được phỏng vấn và thảo luận nhóm đều nói rằng, đã thực hiện tốt trách nhiệm công dân, như chấp hành các chính sách, pháp luật đối với nghĩa vụ lao động, nghĩa vụ quân sự, thuế..., và có ý thức góp phần tăng cường thể trận quốc phòng toàn dân, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ đường biên, mốc giới quốc gia tại nơi sinh sống. Điều này cũng được thể hiện rõ thông qua kết quả điều tra phiếu hỏi. Cụ thể, có tới 90% trong tổng số người dân từ 18 tuổi trở lên được hỏi đều trả lời sẵn

sàng tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới và lãnh thổ đất nước Việt Nam; chỉ có 10% còn chần chừ không biết có tham gia chiến đấu được hay không do sức khỏe không đảm bảo, tuổi cao;... Một số ý kiến còn cho rằng, ý thức trách nhiệm của người dân nơi đây trong bảo vệ đường biên giới quốc gia đã được nhân lên từ khi diễn ra cuộc chiến đấu chống quân bành trướng Trung Quốc năm 1979.

2. Ý thức quốc gia - dân tộc với vấn đề quốc phòng, an ninh ở vùng biên

Vùng biên giới không chỉ là một không gian xã hội, mà còn có *không gian thứ ba*, là không gian vừa chia tách, vừa bắc cầu giữa hai quốc gia ở cùng một thời điểm. Không gian này hình thành khi có sự phân định về hai không gian của hai quốc gia, nhưng khó phân tách xã hội một cách rõ ràng và không gian này được xem như là khoảng mờ. Đây là nơi diễn ra sự dịch chuyển hàng ngày của những người trong vùng qua biên giới bằng tính chủ quan chính trị, tức nhận thức và ứng xử của cá nhân với hệ thống quản trị quốc gia, cùng việc thương thuyết về thời gian và không gian với các đối tác để đáp ứng lợi ích của họ. Điều đó tạo nên sự năng động, khó kiểm soát về xã hội tại vùng này (Vương Xuân Tình, 2020, tr. 25).

Trong lịch sử, dọc chiều dài của hai bên đường biên giới Việt Nam - Trung Quốc là địa bàn phân bố, sinh sống của cư dân thuộc các tộc người nói nhiều ngôn ngữ khác nhau. Do cư trú trong cùng một môi trường địa lý tự nhiên, nên đại đa số cư dân khu vực biên giới, ở cả phía Việt Nam và Trung Quốc đều có những đặc điểm kinh tế, văn hoá, xã hội tương đồng. Do nhiều tộc người có chung nguồn gốc, quan hệ đồng tộc, họ hàng, nên cùng với các quan hệ giao lưu, trao đổi hàng hoá ở vùng biên, những hoạt động thăm thân, tham gia các hoạt động văn hoá, tín ngưỡng của nhau, quan hệ hôn nhân xuyên biên giới từ lâu vẫn được duy trì. Ngoài ra, các làng mạc của cư dân hai bên đường biên giới được xem là láng giềng từ nhiều thế hệ, do đó khoảng cách địa lý giữa các thôn bản không phải là rào cản cho các cuộc thăm viếng, trao đổi mua bán, kết nghĩa bạn bè thân hữu. Trong bối cảnh ngày càng gia tăng quá trình giao lưu, hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế hiện nay, chính những đặc điểm của điều kiện địa lý tự nhiên cùng với các mối quan hệ tộc người xuyên biên giới đã và đang đặt ra vấn đề an ninh, quốc phòng vùng biên giới nói chung, biên giới Việt Nam - Trung Quốc nói riêng.

Một số nghiên cứu về vùng biên giới Việt Nam - Trung Quốc đã chỉ ra một loạt các vấn đề nóng hoặc tiềm ẩn trong an ninh, trật tự xã hội vùng biên như vấn đề quản lý hộ tịch, hộ khẩu; di cư lao động bất hợp pháp; buôn bán hàng lậu, buôn bán phụ nữ, trẻ em; khai thác trái phép lâm sản và quặng; hay các tệ nạn xã hội như trộm cắp, ma túy, mại dâm... (Lê Minh Anh, Lê Thị Mùi, 2021). Tại Hà Giang những năm gần đây, mặc dù tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh ổn định, đường biên, mốc giới, chủ quyền lãnh thổ được giữ vững (Phương Thúy, 2020), nhưng vẫn còn tồn tại và tiềm ẩn nhiều vấn đề phức tạp như trộm cắp, tội phạm hình sự, gây rối trật tự công cộng, mua bán người, mua bán, vận chuyển chất ma túy, khai thác lâm sản trái phép... (Nguyễn Lâm, 2022). Điển hình như vụ án mua bán người xảy ra trên

địa bàn người Hmông sinh sống ở ba huyện Yên Minh, Đồng Văn và Mèo Vạc năm 2022 (Xuân Minh, 2022). Năm 2021 tại huyện Yên Minh phát hiện 01 vụ trồng 151 cây thuốc phiện; 08 vụ/27 công dân Việt Nam nhập cảnh trái phép; 13 vụ/17 đối tượng tội phạm và vi phạm pháp luật khác (Đức Tuyên, 2022). Trong bốn điểm nghiên cứu của đề tài, xã Thanh Thủy có cửa khẩu quốc tế và xã Phú Lũng có số lượng người di cư lao động lớn nên tình hình an ninh trật tự của hai xã phức tạp hơn hai xã còn lại. Cụ thể, năm 2020, tại xã Thanh Thủy xảy ra 02 vụ vận chuyển pháo nổ, 03 trộm cắp tài sản, 03 vụ đánh nhau, 01 vụ tai nạn giao thông làm chết 01 người, 01 vụ tai nạn điện giật làm chết 01 người, lực lượng chức năng thu giữ được 11 khẩu súng tự chế các loại và 10 viên đạn. Tại xã Phú Lũng năm 2020 xảy ra một số vụ trộm cắp, đánh bạc; công tác quản lý cư trú chưa được chặt chẽ. Tuy nhiên, về cơ bản, cả bốn địa phương đều không xảy ra những vấn đề nóng về tội phạm và an ninh trật tự. Kết quả điều tra bằng phiếu hỏi của đề tài cho thấy, có 96,7% trong tổng số 339 người tham gia trả lời các câu hỏi đều nói rằng, trong năm 2020 tại địa phương không có ai vi phạm các quy định pháp luật về biên giới, và 98,2% tổng số người cho biết, tình hình an ninh trật tự xã hội hiện nay tại nơi biên giới mà họ đang sinh sống rất tốt. Môi quan tâm chủ yếu của chính quyền và các lực lượng chức năng hiện nay là phòng chống các tệ nạn trộm cắp (chủ yếu là trộm cắp trâu bò), bắt cóc phụ nữ, trẻ em, quản lý nhân khẩu, người tạm trú, tạm vắng, tuyên truyền đạo trái phép.

Có được sự ổn định trên là nhờ người dân cũng như các lực lượng chức năng địa phương đều có ý thức bảo vệ an ninh ở thôn/bản và khu vực biên giới theo quy định pháp luật trong quy chế về biên giới quốc gia. Bên cạnh vai trò của chính quyền cơ sở và các lực lượng chức năng (công an và bộ đội biên phòng), ý thức quốc gia - dân tộc của người dân các tộc người đóng vai trò quan trọng đối với vấn đề đảm bảo sự ổn định và ngày càng củng cố quốc phòng, an ninh ở vùng biên. Kết quả nghiên cứu cho thấy, nhờ nhận thức, tình cảm, trách nhiệm đối với lãnh thổ, quốc gia - dân tộc, các tộc người đang sinh sống tại những khu vực biên giới đã tự nhận thấy được trách nhiệm lớn lao của mình nhằm thực hiện các quy định pháp luật đối với sự nghiệp xây dựng và củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh tại các khu vực biên giới, nhất là trên địa bàn quê hương. Bên cạnh đó, ý thức quốc gia - dân tộc còn góp phần tăng cường vai trò thúc đẩy người dân các tộc người ở khu vực biên giới thực hiện có hiệu quả những chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cũng như các chương trình, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của chính quyền địa phương, kể cả xây dựng nông thôn mới, giữ gìn sự ổn định an ninh trật tự trên địa bàn. Nhờ đó, sự phát triển ổn định về kinh tế ở địa phương biên giới được giữ vững, các vấn đề như cơ sở hạ tầng giao thông, giáo dục, chăm sóc sức khỏe được nâng cao, đời sống của người dân không ngừng cải thiện, an ninh trật tự xã hội được đảm bảo. Đây chính là yếu tố cốt lõi để người dân các tộc người luôn cảm thấy yên tâm khi sinh sống tại nơi biên cương, tạo nên thế trận hậu phương vững chắc cho tiềm lực quốc phòng, an ninh ở vùng biên giới nước ta.

3. Ý thức quốc gia - dân tộc với vấn đề đại đoàn kết dân tộc

Đại đoàn kết dân tộc không chỉ là một truyền thống quý báu của các tộc người trên đất nước Việt Nam, mà còn là nguyên tắc cơ bản trong chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ta. Đại đoàn kết dân tộc theo tư tưởng Hồ Chí Minh là đại đoàn kết các tộc người, các tôn giáo, giai cấp, mọi giới, mọi lứa tuổi, mọi vùng của đất nước, đoàn kết mọi thành viên trong đại gia đình các dân tộc, dù sống trong nước hay định cư ở nước ngoài thành một khối vững chắc trên cơ sở thống nhất về mục tiêu chung và những lợi ích căn bản. Còn đoàn kết dân tộc là sự đoàn kết trong nội bộ của từng tộc người; giữa tộc người thiểu số và tộc người đa số; giữa các dân tộc ở nước ta với các dân tộc trên thế giới vì hoà bình và sự tiến bộ xã hội (Trịnh Thanh Mai, 2019). Đối với đất nước ta, trong bối cảnh quốc tế ngày càng phức tạp hiện nay, lợi ích quốc gia - dân tộc chính là lợi ích chung bất khả xâm phạm của tất cả mọi người dân bất kể tộc người trong việc giải quyết các vấn đề làm sao bảo vệ vững chắc nền độc lập dân tộc, chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ, phát triển ổn định về kinh tế - xã hội, bảo tồn và phát huy các đặc trưng văn hóa quốc gia vì lợi ích của mọi công dân Việt Nam. Qua đây, một mặt có thể thấy, tính thống nhất về lợi ích quốc gia - dân tộc mà cốt lõi căn bản nhất là Tổ quốc độc lập, thống nhất, giàu mạnh, người dân được làm chủ, để từ đó cùng nhau bảo vệ lợi ích quốc gia là sự biểu hiện rất cụ thể, sinh động trong cuộc sống hàng ngày của đại đoàn kết toàn dân tộc. Mặt khác, đại đoàn kết toàn dân tộc cũng chính là sự hiện thực hóa từ góc độ nhận thức gắn với hoạt động thực tiễn về tính đồng lòng, thống nhất với mức độ khác nhau hướng về lợi ích quốc gia - dân tộc của người dân các tộc người, các vùng miền đối với mọi hoạt động chung của đất nước nhằm bảo vệ độc lập dân tộc và chủ quyền lãnh thổ quốc gia trong mọi tình huống.

Kết quả nghiên cứu từ thực tiễn còn chỉ ra rằng, nếu ý thức quốc gia - dân tộc luôn giữ được sự ổn định với xu hướng ngày càng củng cố và nâng cao, sẽ luôn đóng vai trò nền tảng quan trọng cho sự thất chặt khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong mọi tình huống. Các sự kiện lịch sử của nước ta diễn ra trong gần một thế kỷ qua cho thấy, ý thức quốc gia - dân tộc ở người dân các tộc người luôn là yếu tố cốt lõi để tác động mang tính giám sát, định hướng và điều chỉnh có hiệu quả các mối quan hệ tộc người diễn ra trên nhiều chiều và nhiều lĩnh vực khác nhau, bao gồm các mối quan hệ liên quan trực tiếp hay gián tiếp tới lợi ích quốc gia, tới sự ổn định an ninh quốc phòng ở các khu vực biên giới. Bởi vì, mấu chốt quan trọng hàng đầu cho sự ổn định và vững mạnh trong cộng đồng người dân các tộc người cũng như hệ thống chính trị ở mỗi địa phương chính là đại đoàn kết toàn dân tộc dựa trên nền tảng “vì dân, vì nước” của người đứng đầu chính quyền, tức là các nhà lãnh đạo và người dân cùng hướng tới mục tiêu dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng. Khi các mối quan hệ tộc người được kiểm soát và điều chỉnh theo xu hướng vì lợi ích chung của quốc gia - dân tộc sẽ là nhân tố quyết định đến việc củng cố khối đại đoàn kết dân tộc. Ngược lại, nếu các mối quan hệ tộc người ấy thường xuyên gây ra những mâu thuẫn, chia rẽ giữa các tộc người với xu hướng gia tăng tính

cục bộ địa phương, thậm chí có tư tưởng ly khai, sẽ ảnh hưởng đến sự ổn định chính trị - xã hội ở địa phương, có nguy cơ làm suy giảm thế trận an ninh quốc phòng đất nước, nhất là tại các khu vực biên giới quốc gia (Lý Hành Sơn, 2013).

Tuy nhiên, nhờ những tác động tích cực dưới hình thức kiểm soát kết hợp điều chỉnh bằng ý thức quốc gia - dân tộc thông qua hệ thống các chính sách và pháp luật của nhà nước pháp quyền, các mối quan hệ dân tộc - tộc người trên nhiều lĩnh vực sẽ diễn biến theo xu hướng không xâm hại tới lợi ích quốc gia, đảm bảo lợi ích quốc gia hài hòa với lợi ích của cá nhân, lợi ích địa phương, lợi ích tộc người,... Hơn nữa, các mối quan hệ tộc người nói chung, đặc biệt là mối quan hệ tộc người với quốc gia, nếu diễn ra theo hướng tôn trọng lợi ích quốc gia - dân tộc sẽ là yếu tố cốt lõi giúp cho có sự cân bằng giữa lợi ích quốc gia - dân tộc với các lợi ích khác. Rõ ràng, đây chính là cơ sở quan trọng mang tính nền tảng đối với sự ổn định, củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong một quốc gia, bao gồm đoàn kết nội bộ tộc người, đoàn kết giữa các tộc người thiểu số, đoàn kết giữa tộc người thiểu số và tộc người đa số; đoàn kết trên phạm vi cộng đồng thôn/bản và giữa các thôn/bản, đoàn kết giữa các vùng miền và trên cả nước. Như vậy, trong một quốc gia bất kể đa tộc người hay đơn tộc người, ý thức quốc gia - dân tộc luôn chiếm một vị trí đặc biệt quan trọng đối với việc kiến tạo, duy trì, bồi đắp và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong suốt quá trình xây dựng đất nước và bảo vệ nền độc lập dân tộc, quyền chủ quyền lãnh thổ, đường biên mốc giới quốc gia.

Bên cạnh đó, như đã trình bày, ý thức quốc gia - dân tộc còn thường xuyên phản ánh, cập nhật, tự điều chỉnh và bồi đắp theo xu hướng nâng cao mức độ, trình độ nhận thức của người dân các tộc người đối với những vấn đề liên quan tới tăng cường thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia Việt Nam, gồm thống nhất trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa trong bối cảnh hiện nay và trong tương lai. Đây cũng chính là một trong những nội dung quan trọng của đại đoàn kết toàn dân tộc trong một quốc gia đa tộc người, mà nội dung này lại liên đới chặt chẽ dưới hình thức không thể tách rời với ý thức quốc gia - dân tộc; trong đó, ý thức quốc gia - dân tộc không chỉ đóng vai trò nền tảng cho quá trình nhận thức và thúc đẩy nhận thức ấy biến thành hành động thực tiễn của người dân các tộc người hướng tới sự thống nhất về chính trị, kinh tế, văn hóa mà còn gắn kết lợi ích quốc gia đối với sự thống nhất tất cả các lĩnh vực này, đảm bảo cho sự ổn định và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Kết quả điều tra cho thấy, có tới 97% trong tổng số người được hỏi đều thích sống tại quê hương - nơi tiếp giáp với đường biên giới Việt Nam - Trung Quốc, bởi có 95,2% trong tổng số người được hỏi đều cho rằng: trong thời gian tới cuộc sống ở Việt Nam nói chung và tại quê hương nói riêng sẽ tốt lên; chỉ có 0,3% là thích sống ở bên Trung Quốc và 1,8% chưa biết lựa chọn phương án trả lời. Trong khi đó, có đến 90% trong tổng số người được hỏi đều trả lời là sẵn sàng chiến đấu bảo vệ đất nước Việt Nam.

Như vậy, từ những tư liệu thực tiễn vừa đề cập ở trên cho thấy, ý thức quốc gia - dân tộc có vị trí, vai trò rất quan trọng nhằm đảm bảo cho việc thống nhất một cách đáng tin cậy trong

nhận thức của người dân các tộc người ở nước ta nói chung và tại các địa điểm nghiên cứu thuộc tỉnh Hà Giang nói riêng về lợi ích quốc gia Việt Nam. Vấn đề này cũng đã được minh chứng thông qua hầu hết các ý kiến trả lời bằng hỏi hoặc phỏng vấn, thảo luận nhóm của đồng bào Hmông, Tày, Nùng, Lô Lô cho rằng, họ chỉ thích sống tại quê hương nơi thuộc khu vực biên giới Việt Nam mặc dù phía bên kia đường biên cuộc sống của người đồng tộc ở Trung Quốc khá giả hơn. Đặc biệt, hầu hết người dân tại các điểm nghiên cứu thuộc khu vực biên giới tỉnh Hà Giang khi được hỏi đều khẳng định sẵn sàng chiến đấu để bảo vệ tổ quốc Việt Nam, mà trọng điểm là bảo vệ đường biên mốc giới quốc gia tại nơi quê hương của mình. Điều đó còn được khẳng định qua những hành động tự nguyện mang tính thống nhất của người dân các tộc người trong việc cùng tham gia tích cực vào phong trào tự quản đường biên giới, bảo vệ cột mốc quốc gia, giữ gìn an ninh trật tự trong thôn/bản và khu vực biên giới, phong trào “Ngày hội đoàn kết toàn dân”,... Qua đó, tạo điều kiện thuận lợi cho cộng đồng thôn/bản thuộc khu vực biên giới yên tâm phát triển kinh tế, vươn lên thoát nghèo, góp phần tăng cường thể trận lòng dân trong củng cố an ninh quốc phòng ở vùng biên.

Rõ ràng, việc thống nhất mang tính cơ bản về mức độ nhận thức gắn với hành động thực tiễn của người dân các tộc người như vừa nêu ở trên chính là sự biểu hiện rõ nét và rất thực tế của đại đoàn kết toàn dân tộc đối với sự nghiệp bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc. Qua những tư liệu thực tế có thể khẳng định rằng, suốt tiến trình lịch sử Việt Nam, nhất là trong thời đại ngày nay, ý thức quốc gia - dân tộc luôn đóng vai trò đặc biệt quan trọng đối với sự nghiệp xây dựng và tăng cường củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc ở nước ta tại các khu vực biên giới, vì một trong những lý do chủ yếu là ý thức quốc gia - dân tộc luôn gắn liền với các mối quan hệ tộc người (Vương Xuân Tình, Lê Minh Anh, 2021), đảm bảo cho sự cân bằng về lợi ích của các tộc người với lợi ích quốc gia.

4. Ý thức quốc gia - dân tộc với vấn đề quan hệ láng giềng hữu nghị

Như đã đề cập, ý thức quốc gia - dân tộc của mỗi nước nói chung luôn đóng vai trò là nền tảng, là nguồn lực rất quan trọng để xây dựng và bảo vệ đất nước, gìn giữ nền độc lập dân tộc cũng như bảo vệ đường biên cột mốc quốc giới và chủ quyền lãnh thổ quốc gia, song vẫn không mâu thuẫn với các mối quan hệ với các nước láng giềng. Nhiều sự kiện của lịch sử Việt Nam hiện đại đã chỉ ra rằng, các mối quan hệ quốc gia láng giềng hữu nghị và quốc tế chân chính không gây tổn thương tới khối đại đoàn kết toàn dân tộc ở trong nước, không xâm phạm đến lợi ích quốc gia - dân tộc của mỗi nước. Những mối quan hệ đó thậm chí còn góp phần bồi đắp thêm mức độ nhận thức của các chủ thể quan hệ về ý thức quốc gia - dân tộc trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực nhận thức về lãnh thổ cùng các điều kiện tự nhiên, dân cư dân tộc... của đất nước cũng như trách nhiệm thực hành các luật định, chính sách của nhà nước, nghĩa vụ bảo vệ nền độc lập dân tộc và chủ quyền biên giới quốc gia.

Đã từ lâu, người dân các tộc người sinh sống tại những khu vực biên giới nước ta, bao gồm vùng biên giới Việt Nam - Trung Quốc đều duy trì, thậm chí ngày càng gia tăng các mối

quan hệ qua đường biên giới và liên xuyên biên giới. Nhìn chung, các mối quan hệ này diễn ra ở hầu hết các lĩnh vực, từ quan hệ bạn bè, họ hàng thân tộc, thông gia, đồng tộc, đồng tôn giáo, đến các hoạt động trao đổi kinh tế, giao lưu văn hóa - nghệ thuật. Hầu hết các mối quan hệ đó mang tính tự nhiên, có từ lâu đời và được duy trì thường xuyên, như một nhu cầu đối với người dân các tộc người sinh sống tại hai bên đường biên giới của hai quốc gia liền kề, ở bất kỳ nơi nào trên thế giới. Vì thế, nếu diễn ra bình thường với tính chất chân chính, các mối quan hệ đó không ảnh hưởng tới lợi ích của mỗi quốc gia - dân tộc. Trong bối cảnh đường biên giới quốc gia đã được phân định như hiện nay, khi tham gia các hoạt động xuyên biên giới/quốc gia, người dân có thể tự phân biệt quốc gia của mình với các quốc gia khác dựa vào tên nước (Việt Nam hay Trung Quốc, Lào, Malaysia...), đường biên giới quốc gia, tính chất của mối quan hệ và các hoạt động liên quan có bị cơ quan chức năng thẩm quyền kiểm soát hay có vi phạm pháp luật của quốc gia hay không,... Rõ ràng, mối quan hệ xuyên biên giới hoặc xuyên quốc gia cùng với các hoạt động liên quan đều có sự điều tiết nhất định bằng nhận thức được diễn ra trong ý thức quốc gia - dân tộc của chủ thể, tức là người dân các tộc người; đồng thời có sự theo dõi, giám sát của các cơ quan chức năng ở hai bên đường biên giới thông qua các quy định pháp luật của mỗi nước.

Ở nhiều khía cạnh, các mối quan hệ truyền thống nêu trên có vai trò củng cố tình hữu nghị giữa các tộc người ở hai bên biên giới; thậm chí còn giúp nhau bảo vệ tài sản như gia súc, gia cầm thất lạc qua đường biên giới, trong phát triển kinh tế, như trao đổi các cây con giống mới hoặc trực tiếp đổi công lao động với nhau (Lý Hành Sơn - Trần Thị Mai Lan đồng chủ biên, 2017, tr. 91-97). Các mối quan hệ đó còn giúp người dân hai bên đường biên giới hỗ trợ nhau khi gặp rủi ro (thiên tai, hỏa hoạn...). Rõ ràng, ý thức quốc gia - dân tộc của người dân các tộc người tại các khu vực biên giới, không chỉ có vai trò điều chỉnh và định hướng các mối quan hệ tộc người diễn ra tại địa phương và qua biên giới, xuyên quốc gia mà còn góp phần phát huy các mối quan hệ láng giềng hữu nghị và hỗ trợ quốc tế chân chính. Chỉ khi mối quan hệ này cũng như những hoạt động liên quan bị lợi dụng mới gây nguy cơ xâm hại đến đoàn kết dân tộc hoặc tổn hại cho lợi ích quốc gia - dân tộc, phá vỡ sự ổn định an ninh chính trị, quốc phòng ở vùng biên.

5. Thay lời kết: Một số vấn đề đặt ra trong kiến tạo và nâng cao ý thức quốc gia - dân tộc của các tộc người vùng biên

Kết quả nghiên cứu thực tiễn tại tỉnh Hà Giang cho thấy, đối với các tộc người ở nước ta nói chung và tại các khu vực biên giới nói riêng, ý thức quốc gia - dân tộc là quá trình được xây dựng, củng cố, bồi đắp và nâng cao sự hiểu biết với mức độ khác nhau diễn ra trong nhận thức của người dân các tầng lớp và nhóm xã hội về lợi ích quốc gia Việt Nam. Trên cơ sở đó khơi dậy sự đồng lòng của toàn dân tộc cùng hành động vì sự nghiệp bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc trên mọi lĩnh vực như chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa trước các nguy cơ đe dọa, đặc biệt là các lĩnh vực liên quan tới bảo vệ đường biên giới và sự toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ

quốc gia Việt Nam. Bởi vì, quá trình này luôn mang tính kiến tạo và liên tục cần bồi đắp thêm, do đó bằng cách nào để phát huy tốt nhất các yếu tố tác động tích cực tới việc xây dựng và nâng cao ý thức quốc gia - dân tộc trong nhận thức gắn với trách nhiệm hành động thực tiễn của người dân các tộc người là một trong những vấn đề cấp thiết đang đặt ra trước bối cảnh khu vực và quốc tế diễn biến ngày càng phức tạp hiện nay. Chẳng hạn, làm thế nào để nâng cao chất lượng cũng như hiệu quả các hình thức tác động của những yếu tố cơ bản như thể chế chính trị, giáo dục, văn học, nghệ thuật, tổ chức xã hội, thông tin truyền thông, từ trung ương đến địa phương? Vấn đề này không chỉ gắn với vai trò trách nhiệm của các nhà quản lý, các nhà giáo dục, văn nghệ sĩ, các nhà hoạt động thực tiễn, kể cả các nhà khoa học, những người thực thi pháp luật nhà nước... mà còn liên quan trực tiếp đến sự tiếp nhận, tiếp thu mang tính tự nguyện nhằm nâng cao trình độ hiểu biết về ý thức quốc gia - dân tộc của người dân các tộc người, bất kể tầng lớp, độ tuổi hay giới tính.

Nhận thức của con người là một quá trình phản ánh, tiếp nhận, lĩnh hội có chọn lọc các thông tin từ bên ngoài. Do vậy, vấn đề nâng cao nhận thức của người dân các tộc người thể hiện trong ý thức quốc gia - dân tộc về biên giới và chủ quyền lãnh thổ quốc gia, về an ninh quốc phòng vùng biên, về đại đoàn kết dân tộc và thực hiện nghĩa vụ quốc tế chân chính, cần gắn với chất lượng, cách thức và hình thức phù hợp của việc truyền tải thông tin đến với người dân từng tầng lớp xã hội, tộc người và địa bàn cư trú. Cụ thể là cần nâng cao chất lượng các nhân tố tác động tích cực như giáo dục và đào tạo, hoạt động văn hóa nghệ thuật, thông tin truyền thông, công tác tuyên truyền của chính quyền và các cơ quan chức năng ở địa phương. Đối với người dân các tộc người, thực tế ở nước ta đã chỉ ra rằng, sự đa dạng các hình thức truyền tin thường phụ thuộc nhiều vào từng tầng lớp xã hội, nghề nghiệp, lứa tuổi,... Chẳng hạn, đối với lớp trẻ dưới 18 tuổi, chủ yếu bằng hình thức giáo dục và đào tạo kết hợp thông tin truyền thông; lớp người trên 18 tuổi thường kết hợp thông tin truyền thông với công tác tuyên truyền trực tiếp của chính quyền, đoàn thể và các cơ quan chức năng ở địa phương; riêng những người đóng vai trò quản lý thì trải qua các lớp bồi dưỡng chính trị, tập huấn,... Việc nâng cao nhận thức cho người dân các tộc người ở nước ta về ý thức quốc gia - dân tộc liên quan tới biên giới và chủ quyền quốc gia Việt Nam, đại đoàn kết dân tộc và quan hệ quốc tế chân chính đang là một trong những vấn đề cấp thiết trước bối cảnh toàn cầu hóa trên hầu hết các lĩnh vực, đặc biệt là sự phát triển nhanh chóng công nghệ thông tin truyền thông, giao lưu tiếp biến văn hóa.

Bên cạnh đó, cũng rất cần đảm bảo về sự đa dạng, phong phú và phù hợp giữa nội dung thông tin với mặt bằng dân trí, học vấn cũng như nhu cầu tiếp nhận thông tin của mỗi tầng lớp người dân các tộc người, đặc biệt là các tộc người tại những địa phương thuộc vùng cao biên giới. Trong đó, sự phù hợp của nội dung thông tin không chỉ đối với trình độ hiểu biết của người dân mỗi giai tầng xã hội, thế hệ trẻ hoặc già, giới tính hay tộc người khác nhau mà còn

phải bám sát với thực tiễn từng địa bàn thuộc nội biên giới hay khu vực biên giới, nơi trung tâm xã hay vùng sâu, ở sát đường biên.

Cuối cùng, có thể nói, những thành tựu đạt được qua quá trình thực thi các chính sách của Nhà nước, đặc biệt là chính sách dân tộc trong đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế, giáo dục, chăm sóc sức khỏe, thông tin truyền thông, xóa đói giảm nghèo... đã góp phần cải thiện đời sống vật chất, nâng cao mặt bằng dân trí của người dân các tộc người nói chung. Thành tựu này đã củng cố và nâng cao thêm mức độ nhận thức của các thế hệ người dân các tộc người về ý thức quốc gia - dân tộc đối với sự nghiệp bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc gia. Chính vì vậy, vấn đề đặt ra ở đây là cần tiếp tục nâng cao hiệu quả, đồng thời khắc phục tối đa những bất cập trong quá trình quản lý và thực hiện các chính sách phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có chính sách dân tộc, nhằm củng cố và phát huy các yếu tố tích cực, hạn chế thấp nhất những tiêu cực liên quan tới mối quan hệ của đồng bào các tộc người với quốc gia - dân tộc Việt Nam, mà thực chất là quan hệ với Đảng và Nhà nước. Đây chính là cơ sở vững chắc để người dân các tộc người ngày càng tăng cường trách nhiệm thực hành trong thực tiễn về ý thức quốc gia - dân tộc ở các vùng biên giới Việt Nam, trong đó có vùng biên giới Việt Nam - Trung Quốc.

Tài liệu tham khảo

1. Lê Minh Anh, Lê Thị Mùi (2021), *Mạng lưới xã hội của tộc người Lô Lô và Nùng ở tỉnh Cao Bằng trong phát triển kinh tế, đảm bảo trật tự xã hội vùng biên giới*, Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu Đề tài khoa học cấp Bộ (2019-2020), Thư viện Viện Dân tộc học.
2. Nguyễn Thị Thanh Bình (2022), “Ý thức quốc gia - dân tộc thể hiện qua nhận thức về lãnh thổ Việt Nam của một số tộc người vùng biên giới tỉnh Hà Giang”, *Tạp chí Dân tộc học*, số 3, tr. 17-29.
3. Nguyễn Thị Thanh Bình, Lý Hành Sơn (2022), “Ý thức quốc gia thể hiện qua nhận thức về biên giới của một số tộc người ở khu vực biên giới huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang”, *Tạp chí Dân tộc học*, số 2, tr. 20-34.
4. Nguyễn Lâm (2022), “Phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự trên tuyến biên giới”, *Báo Hà Giang*, trên trang <http://baohangiang.vn/an-ninh-quoc-phong/an-ninh/202203/phoi-hop-bao-dam-an-ninh-trat-tu-tren-tuyen-bien-gioi-a583dc3/> (Truy cập ngày 08/03/2022).
5. Trịnh Thanh Mai (2019), “Đoàn kết dân tộc - vấn đề chiến lược của công tác đảm bảo an ninh, trật tự trên lĩnh vực dân tộc ở nước ta hiện nay”, trong Viện Dân tộc học: *Một số vấn đề về tộc người và chính sách dân tộc ở nước ta hiện nay* (Kỷ yếu Hội nghị Dân tộc học quốc gia năm 2018), Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
6. Xuân Minh (2022), “Triệt phá đường dây mua bán người trên địa bàn 3 huyện biên giới tỉnh Hà Giang”, *Báo Biên phòng*, trên trang <https://www.bienphong.com.vn/triet-pha->

duong-day-mua-ban-nguoi-tren-dia-ban-3-huyen-bien-gioi-tinh-ha-giang-post453181.html (Truy cập ngày 08/03/2022).

7. Lý Hành Sơn (Chủ nhiệm, 2013), *Một số vấn đề cơ bản về dân tộc, tôn giáo trong phát triển bền vững các tỉnh biên giới Việt Nam*, Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện Đề tài cấp Bộ, Thư viện Viện Dân tộc học.

8. Lý Hành Sơn - Trần Thị Mai Lan (Đồng chủ biên, 2017), *Quan hệ dân tộc xuyên quốc gia Việt Nam - Nghiên cứu tại vùng miền núi phía Bắc*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.

9. Hoàng Thị Lê Thảo, Bùi Xuân Đỉnh (2022), “Ý thức quốc gia - dân tộc nhìn từ hành động ứng xử của cư dân một số tộc người vùng biên giới tỉnh Hà Giang hiện nay”, *Tạp chí Khoa học xã hội*, số 7, tr. 109-118.

10. Phương Thúy (2020), “Bảo đảm tuyệt đối an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh Hà Giang”, *Công an Nhân dân Online*, Thứ Sáu 09/09/2020, trên trang <https://cand.com.vn/Hoat-dong-LL-CAND/Bao-dam-tuyet-doi-an-ninh-trat-tu-tren-dia-ban-tinh-Ha-Giang-i581137/> (Truy cập ngày 18/09/2022).

11. Vương Xuân Tình (2020), “Không gian thứ ba và mạng lưới xã hội vùng biên giới Việt Nam - Trung Quốc”, *Tạp chí Dân tộc học*, số 5, tr. 24-39.

12. Vương Xuân Tình (2022a), “Giáo dục với ý thức quốc gia - dân tộc ở các tộc người vùng biên giới Việt Nam - Trung Quốc”, *Tạp chí Dân tộc học*, số 3, tr. 3-16.

13. Vương Xuân Tình (2022b), “Văn hóa với ý thức quốc gia - dân tộc của các tộc người vùng biên giới Việt Nam - Trung Quốc”, *Tạp chí Dân tộc học*, số 4, tr. 3-15.

14. Vương Xuân Tình, Lê Minh Anh (2021), “Nghiên cứu quan hệ dân tộc: Một số vấn đề lý luận từ góc nhìn ý thức quốc gia - dân tộc của các tộc người vùng biên giới”, trong Viện Dân tộc học: *Về quan hệ dân tộc ở Việt Nam hiện nay* (Kỷ yếu Hội nghị Dân tộc học quốc gia năm 2020), Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 83-115.

15. Đại tá, TS. Khuất Văn Tuấn (2022), “Xây dựng “thế trận lòng dân” trong sự nghiệp quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia”, *Tạp chí Quốc phòng toàn dân*, Thứ Sáu ngày 08/04/2022, trên trang <http://tapchiquptd.vn/vi/nghien-cuu-trao-doi/xay-dung-the-tran-long-dan-trong-su-nghiep-quan-ly-bao-ve-bien-gioi-quoc-gia/18526.html> (Truy cập ngày 22/07/2022).

16. Đức Tuyên (2022), “Ban pháp chế HĐND tỉnh khảo sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực biên giới trên địa bàn huyện Yên Minh”, *Cổng thông tin điện tử Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang*, ngày 25/03/2022, trên trang <https://dbnd.hagiang.gov.vn/index.php?nv=news&op=HOAT-DONG-HDND/Ban-phap-che-HDND-tinh-khao-sat-tinh-hinh-thuc-hien-cac-quy-dinh-cua-phap-luat-ve-dam-bao-an-ninh-trat-tu-tai-khu-vuc-bien-gioi-tren-dia-ban-huyen-Yen-Minh-6781>, (Truy cập ngày 22/07/2022).